

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	LỚP	Điểm thành phần					ĐTB kiểm tra định kì	F	ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	Điểm kiểm tra định kỳ						SỐ	CHỮ	
				10%					30%	60%	100%		
					1	1	1						
1	1712719936	Nguyễn Thị Ngọc Hân	N17DLK1	9	9	9	8		8.7	7.8	8.2	Tám phẩy Hai	
2	1713719955	Lê Trung Nghĩa	N17DLK1	6	8	4	8		6.7	6.8	6.7	Sáu phẩy Bảy	
3	1712719956	Nguyễn Nhi Trâm	N17DLK1	6	7	7	3		5.7	6.8	6.4	Sáu phẩy Bốn	
4	1713719957	Đặng Nguyên Minh	N17DLK1	8	8	9	9		8.7	7.3	7.8	Bảy phẩy Tám	
5	1713719967	Võ Hồng Quang	N17DLK1	7	8	7	9		8.0	8.3	8.1	Tám phẩy Một	
6	1712719984	Chung Nguyệt Trinh	N17DLK1	7	7	9	2		6.0	V	0.0	Không	LP
7	1713719999	Nguyễn Quang Vỹ	N17DLK1	8	7	9	8		8.0	8.3	8.2	Tám phẩy Hai	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	6	86%	
2	Số sinh viên nợ	1	14%	
TỔNG CỘNG :		7	100%	

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 05 năm 2013

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Kim Phụng

ThS. Nguyễn Hữu Phú